TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 9 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2026/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1979;

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn Q, xã C, tỉnh Thái Nguyên (nay là thôn Q, xã C, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân*:*** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

*** Về con chung*:*** Có 02 con chung tên Hoàng Quốc B, sinh ngày 23/8/2004 và Hoàng Anh T1, sinh ngày 19/11/2005, các con đã trưởng thành, phát triển khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí**: Anh Hoàng Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001523 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên; anh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAT Thái Nguyên;
- VKS khu vực 8 - Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 8 - Thái Nguyên;
- UBND xã Côn Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hiến Công Hanh